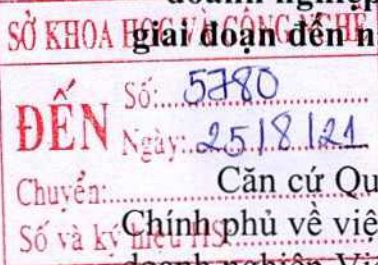


Số: 127 /KH-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 23 tháng 08 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn đến năm 2025



Căn cứ Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”,

Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn đến năm 2025 (viết tắt là Kế hoạch), với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu chung

- Phát triển cơ sở vật chất, hạ tầng dịch vụ kỹ thuật đo lường theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng hội nhập quốc tế và nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho hoạt động doanh nghiệp, đồng bộ với quy hoạch phát triển của tỉnh, quốc gia và phù hợp điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; trong đó tập trung các ngành, lĩnh vực mũi nhọn của tỉnh như: Công nghiệp, cảng biển, du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao;

- Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên; triển khai hiệu quả Chương trình bảo đảm đo lường tại doanh nghiệp; tăng cường hoạt động đo lường gắn chặt với hoạt động doanh nghiệp;

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động đa dạng các nguồn lực trong xã hội để đóng góp phát triển hoạt động về đo lường;

- Triển khai áp dụng hiệu quả bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

- Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến sâu rộng về vai trò, tầm quan trọng hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đồng bộ định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật đo lường của địa phương với bộ, ngành, quốc gia;

- Hỗ trợ và khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển theo nhu cầu thực tế tại địa phương đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho doanh nghiệp;

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về hoạt động đo lường ít nhất 300 lượt người tham gia;

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo cho ít nhất 12 tổ chức, doanh nghiệp;

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Rà soát, đề xuất hoàn thiện chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp

- Thường xuyên rà soát, đề xuất hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho hoạt động đo lường; thúc đẩy xã hội hóa hoạt động đảm bảo đo lường; khuyến khích hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ về đo lường; tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường;

- Thực hiện công tác khảo sát, điều tra thống kê nhu cầu phát triển hoạt động đảm bảo đo lường của các tổ chức, doanh nghiệp nhằm bổ sung phương tiện đo, chuẩn đo lường vào Danh mục các sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển tại địa phương;

- Triển khai bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường; chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường

- Phát triển thêm 06 lĩnh vực đo các loại phục vụ công tác quản lý nhà nước về đo lường, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật đo lường địa phương theo hướng đồng bộ, hiện đại và đáp ứng hội nhập quốc tế;

- Khuyến khích doanh nghiệp tham gia mạng lưới các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và đáp ứng các yêu cầu của bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo;

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, năng lực dịch vụ, tư vấn nghiệp vụ kỹ thuật về đo lường cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực đo lường của địa phương.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường;

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan trong công tác quản lý hoạt động đo lường.

4. Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa

- Triển khai hiệu quả Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đáp ứng yêu cầu của bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, qua đó chuẩn hóa năng lực hoạt động của các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

- Triển khai hiệu quả chính sách khoa học công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, trong đó hỗ trợ doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, ứng dụng công nghệ đo lường tiên tiến trong quá trình sản xuất theo quy định pháp luật hiện hành.

5. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về hoạt động đo lường

- Đẩy mạnh công tác thông tin, phổ biến và tuyên truyền về hoạt động đo lường đến tất cả người dân; tổ chức hội nghị, hội thảo về hoạt động đo lường cho tổ chức, doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước về đo lường trên địa bàn tỉnh;

- Có hình thức tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân tham gia thực hiện tốt các hoạt động tăng cường, đổi mới trong lĩnh vực đo lường.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm kinh phí từ ngân sách nhà nước, đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác;

2. Các cơ quan, đơn vị lập dự toán ngân sách hàng năm và quản lý kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch, theo quy định hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan đầu mối, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện, triển khai các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch trên địa bàn tỉnh; lồng ghép triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch trong Chương trình, Đề án, Kế hoạch nhiệm vụ thường xuyên được giao hàng năm;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức và đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch;

- Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, làm cơ sở xây dựng Kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030.

2. Sở Tài chính

Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên trên cơ sở kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện Đề án do Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng và khả năng cân đối ngân sách hàng năm.

3. Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ của Kế hoạch vào Chương trình, Đề án, Kế hoạch hàng năm của cơ quan, đơn vị trong phạm vi quản lý nhà nước được giao;

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền Kế hoạch đến các tổ chức, doanh nghiệp có liên quan và khuyến khích tham gia thực hiện;

- Định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

4. Đề nghị VCCI chi nhánh Vũng Tàu, các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân có liên quan

Tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

5. Các cơ quan thông tin đại chúng

Báo Bà Rịa – Vũng Tàu, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền và phổ biến các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện nếu khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VCCI CN VT, các Hiệp hội, Hội DN;
- Báo BR-VT, Đài PT&TH tỉnh;
- CVP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Tuấn